

KẾ HOẠCH ĐÀO TẠO

1. Nghề đào tạo: Công nghệ ô tô

Mã nghề: 5510216

2. Trình độ đào tạo: Trung cấp

3. Đối tượng tuyển sinh: Tốt nghiệp THCS trở lên

4. Mục tiêu đào tạo:

4.1. Mục tiêu chung: Đào tạo trình độ trung cấp yêu cầu người học sau khi tốt nghiệp phải có năng lực thực hiện được các yêu cầu về kiểm tra, bảo dưỡng và sửa chữa ô tô; có khả năng ứng dụng kỹ thuật, công nghệ vào công việc, có khả năng làm việc độc lập hoặc làm việc theo nhóm.

4.2. Mục tiêu cụ thể:

*** Về kiến thức:**

- Trình bày được cấu tạo và nguyên lý hoạt động các hệ thống, cơ cấu cơ bản trong ô tô;
- Tra cứu được các tài liệu kỹ thuật chuyên ngành ô tô;
- Giải thích được nội dung các công việc trong quy trình tháo, lắp, kiểm tra, hiệu chỉnh, bảo dưỡng và sửa chữa một số bộ phận, hệ thống cơ bản trên ô tô;
- Trình bày được yêu cầu cơ bản và các bước công việc trong quy trình kiểm tra, bảo dưỡng và sửa chữa một số bộ phận, hệ thống cơ bản trên ô tô;
- Trình bày được nguyên lý, phương pháp vận hành và phạm vi sử dụng các trang thiết bị cơ bản trong ngành, nghề Công nghệ ô tô;
- Trình bày được các nội dung, ý nghĩa của kỹ thuật an toàn và vệ sinh công nghiệp;
- Phân tích được các kỹ năng, thao tác cơ bản trong lái xe ô tô;
- Trình bày được những kiến thức cơ bản về chính trị, văn hóa, xã hội, pháp luật, quốc phòng an ninh, giáo dục thể chất theo quy định.

*** Về kỹ năng:**

- Đọc được bản vẽ kỹ thuật đơn giản; tra cứu được các tài liệu kỹ thuật chuyên ngành ô tô;
- Lựa chọn đúng và sử dụng thành thạo các loại dụng cụ, thiết bị tháo, lắp, đo và kiểm tra cơ bản trong ngành, nghề Công nghệ ô tô; bảo quản thiết bị và dụng cụ liên quan đến ngành, nghề Công nghệ ô tô;
- Kiểm tra những sai hỏng của các cụm chi tiết, hệ thống cơ bản trên ô tô;

- Lập được các quy trình tháo, lắp đơn giản của các bộ phận, hệ thống cơ bản trên ô tô;
 - Lập được quy trình bảo dưỡng, sửa chữa đơn giản phù hợp với từng chi tiết, bộ phận, hệ thống và loại ô tô;
 - Thực hiện các công việc bảo dưỡng, sửa chữa đúng quy trình, quy phạm và đảm bảo kỹ thuật;
 - Tổ chức và quản lý quá trình bảo dưỡng, sửa chữa tương ứng với trình độ được đào tạo;
 - Vận hành được ô tô đúng luật, đúng yêu cầu kỹ thuật và đảm bảo an toàn;
 - Đào tạo, bồi dưỡng được về kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp cho người học ở trình độ thấp hơn;
 - Kỹ năng sử dụng các thuật ngữ chuyên môn của ngành, nghề đào tạo trong giao tiếp hiệu quả tại nơi làm việc; phản biện và sử dụng các giải pháp thay thế; đánh giá chất lượng các công việc đơn giản và kết quả thực hiện của các thành viên trong nhóm.
- * Năng lực tự chủ và trách nhiệm:**
- Làm việc độc lập trong điều kiện làm việc thay đổi, chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm một phần đối với nhóm;
 - Hướng dẫn, giám sát những người khác thực hiện công việc đã định sẵn;
 - Đánh giá hoạt động của nhóm và kết quả thực hiện;
 - Yêu nghề, có ý thức cộng đồng, tinh thần trách nhiệm tốt, thái độ ứng xử, giải quyết vấn đề nghiệp vụ hợp lý, cẩn thận, tỉ mỉ trong công việc;
 - Tinh thần hợp tác nhóm tốt, chủ động thực hiện công việc được giao và có tác phong công nghiệp;
 - Chấp hành nghiêm quy định về bảo hộ lao động, an toàn lao động và phòng cháy chữa cháy;
 - Có ý thức học tập, rèn luyện để nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ năng nghề nghiệp.

4.3. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp:

Sau khi tốt nghiệp người học có năng lực đáp ứng các yêu cầu tại các vị trí việc làm của ngành, nghề bao gồm:

- Chăm sóc, làm đẹp xe ô tô;
- Quản lý vật tư, phụ tùng ô tô;
- Sản xuất phụ tùng và lắp ráp trong lĩnh vực ô tô;
- Kinh doanh trong lĩnh vực ô tô và phụ tùng ô tô;
- Sửa chữa động cơ (máy) ô tô;
- Sửa chữa gầm ô tô;
- Sửa chữa điện và điều hòa không khí ô tô;

- Tư vấn dịch vụ trong lĩnh vực ô tô.

5. Khoá học: 2025 - 2027

6. Thời gian khoá học: 02 năm (từ 22/9/2025 đến 31/8/2027)

7. Thời gian học tập: 104 tuần, trong đó thời gian ôn, kiểm tra hết môn học, thời gian ôn, thi tốt nghiệp 66 giờ.

a) Phân bổ thời gian học tập: phương pháp dạy học trực tiếp

STT	Môn học	Tổng số (Giờ)	Lý thuyết (Giờ)	Thực hành (Giờ)	Kiểm tra (Giờ)	Kế hoạch giảng dạy			
						Năm 1		Năm 2	
						Học kỳ 1	Học kỳ 2	Học kỳ 1	Học kỳ 2
01	Giáo dục chính trị	30	15	13	2	X			
02	Pháp luật	15	9	5	1	X			
03	Giáo dục thể chất	30	4	24	2	X			
04	Giáo dục quốc phòng và an ninh	45	21	21	3		X		
05	Tin học	45	15	29	1		X		
06	Tiếng Anh	90	30	56	4	X			
07	Vẽ kỹ thuật	60	30	28	2	X			
08	Vật liệu cơ khí	45	15	28	2		X		
09	Autocad 2D	45	15	28	2		X		
10	Nguyên lý kết cấu động cơ đốt trong	45	15	28	2		X		
11	Kết cấu ô tô	45	15	28	2		X		

12	An toàn và vệ sinh lao động	30	29	0	1				X
13	Dung sai - kỹ thuật đo	45	15	28	2	X			
14	Trang bị điện ô tô	75	15	58	2		X		
15	Điện lạnh ô tô	45	15	28	2		X		
16	Phun xăng điện tử	75	45	28	2				X
17	Động cơ xăng	90	30	57	3			X	
18	Động cơ dầu	75	15	58	2			X	
19	CNBD và sửa chữa ô tô	45	15	28	2		X		
20	Gâm	90	30	57	3			X	
21	Kỹ thuật đồng - sơn ô tô	90	30	57	3				X
22	Thực tập chuyên ngành	180	0	178	2			X	
23	Thực tập sản xuất	270	0	268	2				X
24	Nguội - hàn	45	15	28	2	X			
25	Kỹ thuật lái ô tô	45	15	28	2	X			
	Tổng số	1.650	438	1.161	51				

b) Thi tốt nghiệp:**❖ Đối với đào tạo theo phương thức niên chế:**

Người học phải học hết chương trình đào tạo của ngành Công nghệ ô tô có đủ điều kiện theo quy chế đào tạo trung cấp thì sẽ được dự thi tốt nghiệp.

STT	Nội dung thi tốt nghiệp	Dự kiến thời gian thi tốt nghiệp			Hình thức	Phương pháp đánh giá	Ghi chú
		Thời gian ôn thi (ngày)	Thời gian thi (giờ)	Kế hoạch thi (từ tháng 7/2027)			
1	Lý thuyết tổng hợp nghề nghiệp	05 tiết	60 phút	15/7/2027 đến 31/8/2027	Trắc nghiệm	Thang điểm 10	
2	Thực hành nghề nghiệp	05 tiết	180 phút	15/7/2027 đến 31/8/2027	Thực hành	Thang điểm 10	

❖ Đối với đào tạo theo phương thức tín chỉ:

Người học phải học hết chương trình đào tạo của ngành Công nghệ ô tô có đủ điều kiện theo quy chế đào tạo trung cấp thì sẽ được xét công nhận tốt nghiệp.

8. Thời gian khai giảng, bế giảng, nghỉ lễ, nghỉ hè và dự phòng: 26 tuần

9. Quyết định phê duyệt chương trình: Quyết định số 690/QĐ-TCKTKTNHC ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Trường Trung cấp Kinh tế - Kỹ thuật Nguyễn Hữu Cảnh về việc ban hành Chương trình đào tạo bậc Trung cấp ngành Công nghệ ô tô.

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

TRƯỞNG P. ĐÀO TẠO - ĐBCL TRƯỞNG KHOA

Bùi Hồng Phong

Nguyễn Thụy Thanh Thuận

Lê Thị Tuyền

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

Kế hoạch đào tạo là văn bản cụ thể hóa chương trình đào tạo, thể hiện toàn bộ thời gian, hoạt động của chương trình đào tạo; xác định thời điểm bắt đầu và kết thúc của mỗi học kỳ, năm học, khóa học; thời gian, thời lượng đào tạo các môn học, mô đun, tín chỉ phù hợp với chương trình đào tạo; thời gian đào tạo lý thuyết, thực hành, thực tập; kế hoạch và tổ chức các hoạt động thi, bảo vệ chuyên đề, khóa luận tốt nghiệp (nếu có); thời gian thi hết môn học, mô đun, thi tốt nghiệp; thời gian nghỉ hè, lễ tết, khai giảng, bế giảng; thời gian học tập ngoại khóa và một số nội dung khác tùy theo từng ngành, nghề.

Kế hoạch đào tạo trình độ trung cấp, sơ cấp được xây dựng vào đầu khóa học và được Hiệu trưởng phê duyệt và thông báo công khai cho giáo viên và học sinh vào thời điểm mở đầu của khóa học.

Phương pháp ghi

1. Mục 1; Mục 2; Mục 3; Mục số 4; Mục 5: Mục tiêu đào tạo ghi đúng như mục tiêu đào tạo trong chương trình dạy nghề trình độ sơ cấp, trung cấp đã được phê duyệt.

2. Mục số 6: Quyết định thời gian tổ chức khóa học theo Quyết định của Hiệu trưởng phê duyệt tổ chức khóa học.

3. Mục số 7: Ghi rõ lịch học các môn học trong các học kỳ cụ thể trong toàn khóa cho từng nội dung sao cho không trùng lặp. Khoa chuyên môn phối hợp Phòng Đào tạo thực hiện.

4. Các Mục 8 và Mục 9: Khoa chuyên môn phối hợp Phòng Đào tạo thực hiện.